TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 385/2020/HC-PT
Ngày: 14 - 8 - 2020
V/v Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại và quyết định phê duyệt phương án bồi thường.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn;

Ông Phạm Công Mười.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 24/2019/TLPT-HC ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc "Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại và quyết định phê duyệt phương án bồi thường".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2046/2020/QĐ-PT ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Lê Thị M

Cư trú tại: tổ 6, khu vực 1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: tổ 16, khu vực 3, phường H, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Hùng Ph

Cư trú tại: đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Bùi Trọng H – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. (có mặt)

- *Người bị kiện:*

1/. Ủy ban nhân dân (UBND) quận C (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) quận C (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Quốc Lộ 1A, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND quận C, Chủ tịch UBND quận C: Ông Nguyễn Văn Nh – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận C. (có mặt)

3/. Chủ tịch Ủy ban ban nhân dân (UBND) thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: đường H1, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ: Ông Đào Anh D - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ: Ông Nguyễn Chí K. (có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần V

Địa chỉ: đường 30/4, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Phương Th.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hậu G. (có mặt)

- *Người kháng cáo*: Bà Lê Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện – bà Lê Thị M trình bày:

Bà Lê Thị M là con của ông Lê Văn T và bà Lê Thị X. Gia đình bà có nhà và đất tại tổ 6, khu vực 1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ được chính quyền chế độ cũ công nhận vào năm 1973 và sử dụng cho đến nay. Hàng năm gia đình bà đã đóng thuế đầy đủ cho Nhà nước cho tới nay với diện tích 300m^2 đất ở.

Ngày 16/7/2015, Ủy ban nhân dân quận C ra Thông báo số 635/TB-UBND về việc thu hồi toàn bộ đất của bà với tổng diện tích 2.366,7m^2 (ODT + CLN).

Ngày 24/10/2016, Ủy ban nhân dân quận C ra Quyết định số 4026/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường cho bà với diện tích 150m^2 đất ở mà không bồi thường theo diện tích đóng thuế liên tục từ năm 1973 đến nay và không giải quyết yêu cầu tái định cư cho bà khi thu hồi hết diện tích đất và không bồi thường theo giá thỏa thuận.

Bà M đã khiếu nại yêu cầu tăng diện tích bồi thường từ 150m^2 lên 300m^2 đất thổ cư, cấp hai nền tái định cư và bồi thường đất theo giá thị trường.

Ngày 17/3/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1175/QĐ-UBND với nội dung không chấp nhận

khiếu nại. Ngày 19/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 2450/QĐ-UBND cũng với nội dung không chấp nhận khiếu nại của bà M.

Bà Lê Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy toàn bộ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Hủy toàn bộ Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết khiếu nại lần hai.

- Hủy một phần Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án sân Golf 18 lỗ và khu biệt thự C1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ vì áp giá bồi thường quá thấp so với giá thị trường. Dự án này phải do chủ đầu tư thỏa thuận giá với người dân. Bà M yêu cầu được thỏa thuận bồi thường giá đất, vật kiến trúc trên đất theo mức giá thị trường vào năm 2016, tăng diện tích bồi thường đất ở từ 150m^2 lên 300m^2, cấp hai nền tái định cư.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân quận C và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C có văn bản trình bày:

Bà Lê Thị M có đất bị ảnh hưởng dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự C1, phường H với tổng diện tích là 2.366,7m^2.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 103 Luật đất đai năm 2013 và Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ, đối chiếu với hộ khẩu của bà M (04 người) thì hạn mức công nhận đất ở cho hộ bà M là 150m^2. Do đó, việc yêu cầu của bà M về việc tăng diện tích đất ở từ 150m^2 lên thành 300m^2 là không có cơ sở xem xét.

Căn cứ và điểm b khoản 1 Điều 19 của Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thì trường hợp bà M đã có đất ở trên cùng địa bàn phường nơi có đất bị thu hồi nên chỉ được bồi thường về đất ở mà không xem xét cấp tái định cư. Do đó, yêu cầu về việc cấp hai nền tái định cư của bà M là không được chấp nhận.

Căn cứ Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức giá các loại đất định kỳ 05 năm (2015 - 2019) và Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định đơn giá nhà, công trình, vật kiến trúc, cây trồng và vật nuôi thì việc áp giá bồi thường cho bà Lê Thị M là phù hợp pháp luật. Việc bà M yêu cầu nâng giá bồi thường là không đủ căn cứ xem xét.

Từ các cơ sở đã nêu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C khẳng định việc ban hành Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 và Quyết định số

1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 là đúng pháp luật.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có văn bản trình bày: Thống nhất với văn bản nêu ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà M và đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà M theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần V có văn bản trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Ủy ban ban nhân dân quận C thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân. Khi Nhà nước tiến hành giải phóng mặt bằng tại dự án và sự dụng nguồn kinh phí tạm ứng từ phía Công ty V. Công ty cổ phần V không tham gia vào công tác giải phóng mặt bằng tại dự án. Với tư cách là nhà đầu tư đang tạm ứng kinh phí để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Công ty V đề nghị Tòa án giải quyết đúng quy định của pháp luật và xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 21/10/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị M: Hủy một phần các Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết khiếu nại lần 2 ở nội dung giải quyết khiếu nại đối với yêu cầu tăng diện tích bồi thường về đất ở từ 150m^2 thành 300m^2.

Hủy một phần Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận C về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án sân Golf 18 lỗ và khu biệt thự C1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ tại nội dung tiền bồi thường về đất của hộ bà Lê Thị M.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 24/10/2018, bà Lê Thị M có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị M vẫn giữ yêu cầu kháng cá, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy các Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và một phần Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận C.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà M trình bày: Việc thu hồi đất để thực hiện việc xây khu biệt thự C1 và dự án sân gofl. Do đó, không thực hiện thu hồi đất theo quy định tại Điều 61 Luật đất đai mà phải theo quy định tại Điều 73 Luật đất đai mới đúng quy định pháp luật. Việc UBND quận C áp giá

bồi thường cho bà M là gây thiệt hại cho bà M. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M, hủy các quyết định hành chính của UBND quận C, Chủ tịch UBND quận C và Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Án sơ thẩm xử buộc UBND quận C phải bồi thường cho bà M từ 150m^2 lên 300m^2 đất ở là đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của bà M yêu cầu hủy các quyết định hành chính do ảnh hưởng giá đền bù và phải cấp cho gia đình bà 02 nền tái định cư là không có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, phía UBND quận C cũng đồng ý bồi thường 300m^2 đất ở và cấp cho gia đình bà M 01 nền tái định cư là đảm bảo quyền lợi cho bà M. Do vậy, kháng cáo của bà M là không có căn cứ chấp nhận; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra, kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bà Lê Thị M nộp trong hạn luật định nên có cơ sở chấp nhận xem xét yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện theo khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng hành chính 2015.

[2] Bà Lê Thị M kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M về việc yêu cầu hủy toàn bộ các Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết khiếu nại lần hai và hủy một phần Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận C về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án sân Golf 18 lỗ và khu biệt thự C1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

[3] Các quyết định nêu trên được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 21, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 38, Điều 39 Luật khiếu nại năm 2011.

[4] Về nội dung liên quan đến diện tích đất thổ cư mà gia đình bà M yêu cầu được bồi thường, bà M có yêu cầu tăng diện tích bồi thường về đất ở từ 150m^2 thành 300m^2. Theo biên bản họp xét tính pháp lý ngày 12/8/2015 tại phường H, thể hiện bà Lê Thị M sử dụng phần đất diện tích 2.366,7m^2 chưa

được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nguồn gốc là của cha là ông Lê Văn T và mẹ là bà Lê Thị X sử dụng trước năm 1975 và để lại cho bà M sử dụng từ năm 2008 sử dụng ổn định, không tranh chấp, không lấn chiếm cho đến khi bị thu hồi. Ông T đã được Ủy ban nhân dân phường H cấp Giấy xác nhận tạm thời số 760/GCN thể hiện việc sử dụng đất của gia đình là ổn định, liên tục từ trước khi có quy hoạch. Tuy bà M không cung cấp được Giấy xác nhận tạm thời số 760/GXN nhưng tại Công văn số 245A/CV-UBND ngày 19/11/2013 của Ủy ban nhân dân phường H cũng xác nhận có việc ông T được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời số 760/GCN ngày với tổng diện tích 7.552m^2 trong đó có 300m^2 đất thổ cư (BL 92). Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân phường H đều có văn bản xác nhận theo sổ sách ghi nhận về đăng ký quyền sử dụng đất thể hiện ông T có đăng ký 300m^2 đất thổ cư. Hơn nữa, bà M còn có biên lai đóng thuế đất ở ghi nhận diện tích 300m^2. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà M đủ điều kiện được bồi thường 300m^2 đất thổ cư là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 hướng dẫn thi hành Luật đất đai năm 2013. Ủy ban nhân dân quận C không bồi thường toàn bộ diện tích đất 300m^2 đất thổ cư cho bà M là không bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của bà M. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M về nội dung này là có cơ sở, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng cho người khởi kiện.

[5] Về vấn đề tái định cư của gia đình bà M. Bà M không chấp nhận yêu cầu cấp 02 nền tái định cư:

Theo điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường đất ở khi nhà nước thu hồi đất như sau: *"a) Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư; "*.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào số 00275.QSDĐ do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) cấp ngày 19/3/2001, thì bà M còn có một phần đất ở khác diện tích 87m^2 trong địa bàn phường có đất bị thu hồi. Ngày 24/10/2016, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 4030/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà M và Quyết định số 4026/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường cho gia đình bà M. Ngày 04/11/2016, bà M đã được biết về Quyết định số 4030/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của gia đình. Đến ngày 17/11/2016, bà M làm hợp đồng tặng cho ông Đỗ Cao Th là con trai ruột. Như vậy, tại thời điểm ban hành các quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, cho đến khi bà M biết được về quyết định thu hồi đất của gia đình, bà M có đất ở khác trên cùng địa bàn phường có đất bị thu hồi nên không đủ điều kiện tái định cư.

[6] Về đơn giá đất bồi thường, bà M yêu cầu được thương lượng với chủ đầu tư về việc bồi thường giá trị quyền sử dụng đất vì đơn giá đất bồi thường

cho bà thấp so với giá trị thực tế.

Tuy nhiên, dự án sân Golf 18 lỗ và khu biệt thự C1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ là dự án trọng điểm của thành phố Cần Thơ, đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt, yêu cầu thực hiện đúng tiến độ dự án. Dự án này trên thực tế đã được triển khai, hầu hết các hộ dân đã nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư, nay chỉ còn hộ bà M.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã chấp thuận bồi thường diện tích 300m^2 đất thổ cư cho bà M và chấp thuận cho gia đình bà M được mua 01 nền tái định cư. Như vậy, về tổng thể, quyền lợi của gia đình bà M trong việc tái định cư và bồi thường giải phóng mặt bằng đã được bảo đảm.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M, nên giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

[8] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Lê Thị M phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính; Điều 32, Điều 33, Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị M. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HCST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị M: Hủy một phần các Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết khiếu nại lần 2 ở nội dung giải quyết khiếu nại đối với yêu cầu tăng diện tích bồi thường về đất ở từ 150m^2 thành 300m^2.

Hủy một phần Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận C về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án sân Golf 18 lỗ và khu biệt thự C1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ tại nội dung tiền bồi thường về đất của hộ bà Lê Thị M.

Án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch UBND quận C, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ mỗi người phải chịu 300.000 đồng. Hoàn lại cho bà Lê Thị M 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000398 ngày

09/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị M phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001335 ngày 25/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán		**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Phạm Công Mười	**Lê Thành Văn**	**Trần Thị Thu Thủy**